

Bản án số: 08/2024/DS-ST
Ngày 05 tháng 04 năm 2024
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Tú Anh

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lại Thiện Phong
2. Ông Danh On*

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 04 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 174/2023/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) S

Địa chỉ: Số X đường N, phường V, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hiền T – Trưởng phòng giao dịch P - Ngân hàng TMCP S - chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ nhận thông báo: Số A, đường V - P, ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp N, xã N1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai của người đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP S là ông Trần Hiền T trình bày:

Vào ngày 15/09/2020 giữa anh Nguyễn Quốc K với Ngân hàng TMCP S có

ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng kèm bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S). Căn cứ mức thu nhập của anh Nguyễn Quốc K, Ngân hàng TMCP S đồng ý cấp thẻ tín dụng cho anh K với hạn mức tín dụng là 20.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất tại thời điểm làm thẻ là 31,2%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh Nguyễn Quốc K đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 39.324.008 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 30/03/2023 anh K đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền là 36.922.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng anh Nguyễn Quốc K không có thiện chí trả nợ. Do anh Nguyễn Quốc K vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại Ngân hàng và phát sinh nợ quá hạn tại Tổ chức tín dụng khác nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 30/03/2023, anh Nguyễn Quốc K phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 22.614.388 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, lãi quá hạn là 2.614.388 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Quốc K phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi theo hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng mà anh K đã ký với Ngân hàng vào ngày 15/09/2020 tính đến ngày 30/03/2023 là 22.614.388 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, lãi quá hạn là 2.614.388 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31/03/2023 cho đến khi anh K thanh toán dứt nợ. Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Quốc K: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần đến nhà của K để tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như làm việc với anh K tuy nhiên anh K đều không có mặt ở nhà. Qua xác minh chính quyền địa phương thì Tòa án được biết hiện tại anh K vẫn còn sinh sống và đăng ký thường trú tại ấp N, xã N1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Tuy nhiên anh K thường xuyên đi làm xa nhà có khi nửa tháng đến một tháng mới về nhà một lần nhưng cũng không biết chính xác khi nào anh K về nhà vì vậy quá trình giải quyết vụ án Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh K đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- *Về thủ tục tố tụng:* Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Buộc anh Nguyễn Quốc K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/04/2023) là 35.193.247 đồng (trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, lãi quá hạn

là 15.193.247 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng mà hai bên đã ký cho đến khi thanh toán dứt nợ. Ngoài ra anh K còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Quốc K phải trả nợ vay cho Ngân hàng. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại ấp N, xã N1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện của nguyên đơn là ông Trần Hiền T có đơn xin vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Quốc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trung và anh K căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự là phù hợp.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với anh Nguyễn Quốc K, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định vào ngày 15/09/2020 giữa anh Nguyễn Quốc K với Ngân hàng TMCP S có ký kết đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng kèm bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S). Căn cứ mức thu nhập của anh Nguyễn Quốc K, Ngân hàng TMCP S đã cấp thẻ tín dụng cho anh K với hạn mức tín dụng là 20.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất tại thời điểm làm thẻ là 31,2%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn.

Quá trình quan hệ tín dụng, anh K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S theo thỏa thuận tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà hai bên đã ký kết đồng thời phát sinh nợ quá hạn nên việc Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Quốc K phải thanh toán nợ cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/04/2024) thì khoản nợ mà anh Nguyễn Quốc K còn nợ Ngân hàng TMCP S là 35.193.247 đồng (*trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, lãi quá hạn là 15.193.247 đồng*) nên cần buộc anh Nguyễn Quốc K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/04/2024) là 35.193.247 đồng. Đồng thời anh K phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với khoản nợ nêu trên kể từ ngày 06/04/2024 cho đến khi thanh

toán dứt nợ là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Quốc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.760.000 đồng ($35.193.247 \text{ đồng} \times 5\% = 1.759.662 \text{ đồng}$, lấy tròn 1.760.000 đồng).

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273, của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với anh Nguyễn Quốc K.

Buộc anh Nguyễn Quốc K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/04/2024) là 35.193.247 đồng (*trong đó nợ gốc là 20.000.000 đồng, lãi quá hạn là 15.193.247 đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Quốc K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.760.000 đồng.

Ngân hàng TMCP S đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 565.000 đồng theo biên lai thu số 0007309 ngày 18/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- CC.THADS huyện (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh